

Số: 977/QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng hệ chính quy quý III/2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018 và Nghị định 99/2019NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 340/NQ-HĐT ngày 24/3/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-ĐHNT ngày 13/8/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định đào tạo đại học của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 268/QĐ-ĐHNT ngày 26/3/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc Ban hành Quy chế quản lý văn bằng, chứng chỉ của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ kết quả học tập sinh viên khoa Công nghệ thông tin tại Trường Đại học Nha Trang;

Xét đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp và Trường phòng Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Đại học chính quy cho 70 sinh viên; cấp bằng Cao đẳng chính quy cho 05 sinh viên, vì đã hoàn thành chương trình đào tạo toàn khóa theo quy chế:

A. Đại học chính quy

TT	Ngành tốt nghiệp	K55 2013 - 2017	K58 2016 - 2020	K59 2017 - 2021	Cộng
1	Công nghệ thông tin	01	07	51	59
2	Hệ thống thông tin quản lý	-	02	09	11

B. Cao đẳng chính quy

TT	Ngành tốt nghiệp	K57 2015 - 2018	K59 2017-2020	K60 2018-2021	Cộng
1	Công nghệ thông tin	01	01	03	05

Ký

Điều 2. Trưởng phòng liên quan, khoa Công nghệ thông tin và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: Văn thư, ĐTDH.



HIỆU TRƯỞNG

Trang Sĩ Trung



DANH SÁCH TỐT NGHIỆP QUÝ III NĂM 2021

Theo Quyết định số 978/QĐ-ĐHNT ngày 20 tháng 9 năm 2021

Loại hình đào tạo: Đại học chính quy

1. Công nghệ thông tin

Stt	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Giới tính	Mã lớp	Khóa học
1	55131418	Nguyễn Minh Quang	02/03/1994	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	55.CNTT-1	2013-2017
2	58131274	Nguyễn Tiến Dũng	13/09/1998	Khánh Hòa	Khá	Nam	58.CNTT-1	2016-2020
3	58131350	Nguyễn Thị Kim Ngọc	15/01/1998	Khánh Hòa	Trung bình	Nữ	58.CNTT-1	2016-2020
4	58131391	Trần Nhân Tồ	02/04/1998	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	58.CNTT-1	2016-2020
5	58131427	Nguyễn Hoàng Trí	12/06/1997	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	58.CNTT-1	2016-2020
6	58131345	Lưu Văn Nồn	14/12/1998	Đắk Lắk	Trung bình	Nam	58.CNTT-1	2016-2020
7	58131259	Trần Hoàng Anh	28/08/1998	Khánh Hòa	Khá	Nam	58.CNTT-2	2016-2020
8	58131385	Nguyễn Duy Tây	29/10/1995	Quảng Ngãi	Trung bình	Nam	58.CNTT-2	2016-2020
9	59131333	Võ Thành Luân	23/12/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
10	59131817	Bùi Thị Thanh Nương	20/05/1999	Quảng Nam	Khá	Nữ	59.CNTT-1	2017-2021
11	59131178	Nguyễn Đình Hoàng Lân	22/11/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
12	59132120	Trần Nhân Sinh	10/09/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
13	59131688	Nguyễn Hữu Nhật	16/07/1999	Ninh Thuận	Khá	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
14	59130160	Nguyễn Nữ Ngọc Châu	23/02/1999	Khánh Hòa	Khá	Nữ	59.CNTT-1	2017-2021
15	59131309	Đậu Quang Lộc	05/11/1999	Đắk Lắk	Khá	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
16	59132942	Nguyễn Thái Tuấn	09/10/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
17	59131665	Đoàn Quốc Nhân	08/06/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
18	59131078	Trương Hoàng Khoa	29/01/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
19	59132445	Nguyễn Xuân Thời	03/10/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
20	59132551	Đỗ Thị Thanh Thúy	10/03/1999	Phú Yên	Trung bình	Nữ	59.CNTT-1	2017-2021
21	59130252	Nguyễn Tài Danh	15/07/1999	Phú Yên	Trung bình	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
22	59130441	Đỗ Hoàng Nhật Duy	05/08/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
23	59131575	Đặng Quang Nghĩa	26/09/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
24	59130221	Phạm Văn Cường	10/05/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
25	59132265	Huỳnh Nhật Thanh	09/01/1999	Phú Yên	Trung bình	Nam	59.CNTT-1	2017-2021
26	59130550	Nguyễn Anh Hải	29/11/1999	Phú Yên	Giỏi	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
27	59131563	Ngô Nguyễn Tường Nghi	19/07/1995	Khánh Hòa	Giỏi	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
28	59132367	Trần Thành Thi	31/03/1998	Khánh Hòa	Giỏi	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
29	59131320	Nguyễn Trường Long	26/07/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
30	59130802	Nguyễn Minh Hoàng	06/08/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
31	59132605	Nguyễn Văn Tiến	22/08/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
32	59131861	Đặng Hoài Phong	13/11/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021

33	59131342	Ngô Đắc	Lương	10/08/1999	Nghệ An	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
34	59131908	Nguyễn Văn	Phùng	01/03/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
35	59131580	Nguyễn Tuấn	Nghĩa	28/05/1999	Đắk Lắk	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
36	59130276	Lê Tấn	Đạt	10/02/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
37	59130561	Trần Thanh	Hải	31/03/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
38	59132854	Nguyễn Việt	Trọng	05/06/1999	Hà Tĩnh	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
39	59132412	Diệp Tư	Thịnh	27/12/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
40	59130416	Nguyễn Nam	Dương	20/10/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
41	59130185	Trần Quốc	Chiến	14/11/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
42	59130868	Trần Vũ	Hùng	10/04/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
43	59130434	Lê Minh	Duy	15/02/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
44	59130126	Lê Đức	Bình	13/03/1999	Phú Yên	Trung bình	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
45	59132251	Trần Quốc	Thắng	24/07/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
46	59131885	Đinh Tấn	Phúc	13/03/1999	Quảng Ngãi	Trung bình	Nam	59.CNTT-2	2017-2021
47	59131611	Tô Hiếu	Ngôi	21/07/1999	Phú Yên	Giỏi	Nam	59.CNTT-3	2017-2021
48	59130967	Nguyễn Xuân	Huy	27/12/1999	Ninh Thuận	Khá	Nam	59.CNTT-3	2017-2021
49	59130438	Phùng Bá	Duy	17/10/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-3	2017-2021
50	59132992	Võ Đình	Tuyên	17/07/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-3	2017-2021
51	59130946	Nguyễn Đỗ Quang	Huy	30/05/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-3	2017-2021
52	59130520	Võ Trung	Hà	18/03/1997	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-3	2017-2021
53	59130423	Nguyễn Bảo	Duy	02/07/1999	Bình Định	Khá	Nam	59.CNTT-3	2017-2021
54	59136053	Đỗ Minh	Hoàng	18/04/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-3	2017-2021
55	59132171	Phạm Long Thiên	Tài	03/09/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.CNTT-3	2017-2021
56	59131500	Nguyễn Thị Kim	Nga	20/05/1999	Phú Yên	Khá	Nữ	59.CNTT-3	2017-2021
57	59130798	Nguyễn Ngọc Châu	Hoàng	04/03/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.CNTT-3	2017-2021
58	59131356	Châu Cẩm	Ly	11/09/1999	Phú Yên	Trung bình	Nữ	59.CNTT-3	2017-2021
59	59136132	Nguyễn Hoàng Anh	Tiến	28/04/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.CNTT-3	2017-2021

Danh sách có 59 sinh viên

2. Hệ thống thông tin quản lý

1	58133202	Nguyễn Kế Lê	Bảo	24/09/1998	Bình Định	Khá	Nam	58.TTQL	2016-2020
2	58131131	Ngô Duy	Hùng	16/11/1998	Thái Bình	Trung bình	Nam	58.TTQL	2016-2020
3	59132062	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	02/09/1999	Phú Yên	Khá	Nữ	59.TTQL	2017-2021
4	59131392	Hồ Thanh Minh	Mẫn	29/12/1999	Khánh Hòa	Khá	Nữ	59.TTQL	2017-2021
5	59136123	Đới Thị Thanh	Trang	15/01/1999	Khánh Hòa	Khá	Nữ	59.TTQL	2017-2021
6	59130153	Võ Văn	Cấp	01/02/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.TTQL	2017-2021
7	59130810	Nguyễn Thái	Hoàng	25/01/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.TTQL	2017-2021

Handwritten signature

8	59131042	Ngô Thị Nhật	Khánh	09/01/1999	Khánh Hòa	Khá	Nữ	59.TTQL	2017-2021
9	59130273	Lê Quốc	Đạt	24/02/1998	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.TTQL	2017-2021
10	59131485	Phạm Ngọc	Nam	25/06/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.TTQL	2017-2021
11	59131602	Hoàng Bảo	Ngọc	26/05/1999	Quảng Bình	Trung bình	Nữ	59.TTQL	2017-2021

Danh sách có 11 sinh viên

Loại hình đào tạo: Cao đẳng chính quy

1. Công nghệ thông tin

1	57160518	Hồ Quốc	Bảo	25/06/1997	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	57C.CNTT	2015-2018
2	59160607	Đặng Thái	Hiền	18/09/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59C.CNTT-2	2017-2020
3	60160624	Huỳnh Thị Tuyết	Mây	26/01/2000	Phú Yên	Trung bình	Nữ	60C.CNTT-1	2018-2021
4	60161742	Phạm Thái	Đôi	20/11/2000	Phú Yên	Khá	Nam	60C.CNTT-2	2018-2021
5	60161005	Nguyễn Ngọc	Thái	09/07/2000	Phú Yên	Trung bình	Nam	60C.CNTT-2	2018-2021

Danh sách có 05 sinh viên

ĐÀO TẠO